

Số: /2023/NQ-HĐND

Sóc Trăng, ngày tháng năm 2023

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**

**Về mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường trường đối với  
khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG  
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ...**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của  
Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và  
lệ phí;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 5 năm 2023 của  
Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban  
nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc dự thảo Nghị quyết về mức thu, đơn vị tính phí  
bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh tỉnh Sóc  
Trăng; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận của  
đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quy định mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với khai  
thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, với các nội dung như sau:

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định về đối tượng chịu phí, người nộp phí, mức thu, đơn vị tính phí  
bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

**2. Đối tượng áp dụng**

a) Tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật  
khoáng sản.

b) Cơ quan nhà nước và tổ chức, cá nhân khác liên quan trong việc quản  
lý, thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản.

### 3. Đối tượng chịu phí

Đối tượng chịu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản là hoạt động khai thác sỏi; cát vàng (cát xây, tô); các loại cát khác (cát san lấp); đất khai thác để san lấp, xây dựng công trình; đất sét, đất làm gạch, ngói; các loại đất khác.

### 4. Người nộp phí

a) Tổ chức, cá nhân khai thác các loại khoáng sản tại khoản 3 Điều này.

b) Tổ chức, cá nhân được phép khai thác khoáng sản nhỏ, lẻ bán cho tổ chức, cá nhân làm đầu mối thu mua và tổ chức, cá nhân làm đầu mối thu mua cam kết chấp thuận bằng văn bản về việc kê khai, nộp phí thay cho tổ chức, cá nhân khai thác thì tổ chức, cá nhân làm đầu mối thu mua là người nộp phí.

### 5. Mức thu, đơn vị tính phí

a) Mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản (bao gồm cả trường hợp hoạt động sản xuất, kinh doanh của tổ chức, cá nhân không nhằm mục đích khai thác khoáng sản nhưng thu được khoáng sản):

| Số TT | Loại khoáng sản                               | Đơn vị tính    | Mức thu (đồng) |
|-------|---|----------------|----------------|
| 1     | Sỏi   | m <sup>3</sup> | 7.500          |
| 2     | Cát vàng (cát xây tô)                         | m <sup>3</sup> | 6.000          |
| 3     | Các loại cát khác (cát san lấp)               | m <sup>3</sup> | 5.000          |
| 4     | Đất khai thác để san lấp, xây dựng công trình | m <sup>3</sup> | 2.000          |
| 5     | Đất sét, đất làm gạch, ngói                   | m <sup>3</sup> | 3.000          |
| 6     | Các loại đất khác                             | m <sup>3</sup> | 2.000          |

b) Mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản tận thu bằng 60% mức phí của loại khoáng sản tương ứng quy định tại điểm a khoản 5 Điều này.

c) Đơn vị tính phí: Cơ quan thuế quản lý trực tiếp nơi có hoạt động khai thác khoáng sản.

d) Việc kê khai, nộp, quản lý và sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng thực hiện theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 27/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản.

đ) Các trường hợp được miễn phí thực hiện theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 27/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản.

**Điều 2.** Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

**Điều 3.**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ thường xuyên giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng Khóa X, Kỳ họp thứ.... thông qua ngày tháng năm 2023 và có hiệu lực từ ngày tháng năm 2023./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội (Bộ phận Phía Nam);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: TP, TC, TM &MT,;
- TT.TU, TT.HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Sóc Trăng;
- Đại biểu HĐND tỉnh
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**